

HÀNH LANG KINH TẾ ĐÔNG - TÂY VÀ TÁC ĐỘNG CỦA NÓ ĐẾN LÀO VÀ QUAN HỆ VIỆT NAM - LÀO

TRƯƠNG DUY HÒA*

Hành lang kinh tế Đông Tây được chính thức thông tuyến cuối năm 2006 là sự kiện quan trọng trong hợp tác và phát triển kinh tế của các nước thuộc Tiểu vùng Mê Kông mở rộng (GMS). Đây là thành quả của một trong những sáng kiến lớn do Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA) và Ngân hàng Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JBIC) phối hợp tài trợ nhằm hỗ trợ trực tiếp cho các chiến lược trọng tâm trong khuôn khổ hợp tác phát triển GMS, có vai trò và ý nghĩa to lớn đối với phát triển kinh tế của nhiều nước trong khu vực, đặc biệt là với Việt Nam, Lào, Thái Lan và Mianma.

Trong viết này, chúng tôi chỉ đề cập một số nét khái quát về hành lang kinh tế Đông Tây và tác động của nó đến Lào và

quan hệ Việt Nam - Lào trong bối cảnh liên kết khu vực và quốc tế hiện nay.

Có thể nói, hành lang kinh tế Đông Tây đang góp phần nâng cao vị thế của Lào và mang đến cho Lào cả cơ hội lẫn thách thức

Đối với Lào, một quốc gia không có biển, nằm sâu giữa Đông Nam Á lục địa, được bao bọc bởi 5 quốc gia xung quanh là Trung Quốc (phía Bắc và Tây Bắc), Mianma (phía Tây Bắc), Thái Lan (phía Tây và Nam), Campuchia (phía Đông Nam) và Việt Nam (phía Đông và Đông Bắc); với dãy Trường Sơn hùng vĩ ở phía Đông, sông Mê Kông chạy dài ở phía Tây, núi non hiểm trở ở hai đầu Bắc và Nam; thì với việc hành lang kinh tế Đông Tây ra đời, Lào là nước được hưởng lợi nhiều nhất cả về mặt địa - chính trị và địa - kinh tế. Vì sao vậy? Vì với sự xuất hiện của

* TS. Trương Duy Hòa Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

hành lang kinh tế Đông Tây, nước Lào không còn bị cách biệt với đại dương ở cả ba phía: phía Đông, phía Tây và phía Nam. Nếu như trước đây, lối ra biển của Lào chỉ có thể thực hiện được thông qua Băng Cốc (Thái Lan) với khoảng cách khá xa, thì nay khoảng cách đó được rút ngắn nếu thông qua cảng Đà Nẵng của Việt Nam (bằng quốc lộ số 9) hoặc cảng Vũng Áng, Hà Tĩnh (bằng quốc lộ số 8). Lào và các nước khác (thông qua Lào) cũng có thể tiếp cận Ấn Độ Dương thông qua Thái Lan và Mianma ở phía Tây.

Rõ ràng, sự xuất hiện của hành lang kinh tế Đông Tây và sự kết nối của nó với mạng lưới đường bộ ở cả 4 nước thuộc hành lang đã nâng cao vị thế của Lào với tư cách là vị trí trung tâm của khu vực Đông Nam Á lục địa và là một vùng đệm an ninh lý tưởng trong con mắt của các nhà hoạch định chiến lược khu vực. Như vậy, ngoài mạng lưới đường hàng không, hiện nay Lào được kết nối thông thương với các nước trong khu vực bằng hệ thống đường bộ và sắp tới cả đường sắt với các nước ngoài khu vực bằng hệ thống đường biển thông qua cả ba nước Việt Nam, Thái Lan và Mianma.

Rõ ràng đây là một vị thế và là thuận lợi chưa từng có đối với Lào. Sự tiện lợi có thể thấy ngay ở đây là các nước thuộc khu vực Đông Nam Á lục địa có thể tận dụng

Lào với tư cách là điểm trung chuyển thuận lợi để tiến hành giao thương, du lịch tới Lào và các nước xung quanh. Đồng thời, các nước ngoài khu vực cũng có thể thông qua hành lang kinh tế Đông Tây để tới Lào từ Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, rồi từ Lào, có thể tiếp cận tới các địa điểm cần thiết ở Việt Nam, Thái Lan hay xa hơn như Trung Quốc và Mianma. Vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt là ở chỗ, Lào cần có cơ chế, chính sách thông thoáng về buôn bán, đầu tư và du lịch, v.v... để tận dụng tối đa lợi thế do hành lang kinh tế Đông Tây mang lại. Tiến sĩ Souphanh Keomixay, Phó chủ tịch tỉnh Savanakhét, tỉnh đông dân nhất và giàu có bậc nhất của nước Lào⁽¹⁾, là địa phương có hành lang kinh tế Đông Tây đi qua bày tỏ quyết tâm xây dựng tỉnh Savanakhét thành trung tâm thương mại, du lịch và đầu tư với ý tưởng nung nấu "...đưa Savanakhét vào dây chuyền cung cấp hàng hóa và dịch vụ cho cả phía Đông (Việt Nam) lẫn phía Tây (Thái Lan), đồng thời phát triển du lịch sinh thái"⁽²⁾.

Có thể nói, tác động của hành lang kinh tế Đông Tây đối với Lào là tác động hai mặt, một mặt là cơ hội phát triển và mặt kia là thách thức. Xét về mặt cơ hội, hành lang kinh tế Đông Tây chạy xuyên qua tỉnh Savanakhét từ Đông sang Tây với độ dài khoảng 245 km. Tuyến đường này giao nhau với quốc lộ huyết mạch số

13 chạy suốt từ Bắc Lào đến Nam Lào tạo thành ngã tư ở khu vực Thị trấn Sênô, cách Thị xã Savanakhét khoảng 30 km về phía Tây. Từ đây, có thể dễ dàng tiếp cận Thủ đô Viêng Chăn qua hai tỉnh Khămmuộn và Bolikhămxay⁽³⁾ rồi từ đó toả lên các tỉnh phía Bắc Lào thông qua quốc lộ 13, hoặc có thể dễ dàng đi xuống 4 tỉnh ở khu vực Nam Lào là Salavan, Sê Kông, Chămpaxắc và Áttapư⁽⁴⁾, rồi từ đó có thể sang Campuchia (khi hệ thống giao thông của hai nước được kết nối trong khung khổ các dự án của Tam giác phát triển Việt Nam, Lào, Campuchia).

Như vậy, bằng hệ thống đường bộ qua hành lang kinh tế Đông Tây, với điểm xuất phát từ Thị trấn Sênô, có thể đi lên Bắc Lào và xuống Nam Lào, có thể đi về phía Tây qua Mụcdahản (Thái Lan) rồi tới Mianma bằng cầu Hữu Nghị thứ hai ở Thị xã Savanakhét và đi về phía Đông để sang Việt Nam qua cửa khẩu Lao Bảo (Quảng Trị), tỉnh Savanakhét của Lào trở thành điểm trung chuyển, đồng thời cũng là điểm kết nối thông thương theo hai trục Đông Tây và Nam Bắc, để từ đó, người dân Lào và hàng hóa xuất khẩu của Lào có thể toả đi bốn phương tám hướng, đáp ứng nhu cầu giao lưu và phát triển kinh tế của Lào trong bối cảnh hội nhập khu vực và quốc tế.

Vấn đề là Lào có đủ năng lực để tận

dụng cơ hội phát triển do hành lang kinh tế Đông Tây mang lại hay không? Xét về thực lực hiện nay, Lào chưa có đủ điều kiện về vốn, khả năng sản xuất hàng hóa và dịch vụ để tận dụng lợi thế to lớn này. Trong khi đó, Savanakhét và các tỉnh lân cận ở Trung và Nam Lào là những tỉnh rất giàu có về đất đai, tài nguyên và khoáng sản. Đây là những địa điểm vô cùng hấp dẫn các nhà đầu tư nước ngoài. Theo thống kê, từ năm 1992 đến cuối năm 2007, đã có 52 công ty nước ngoài đầu tư tại Savanakhét với tổng vốn trên 407 triệu USD, trong đó phần lớn là các nhà đầu tư đến từ Thái Lan và Trung Quốc⁽⁵⁾. Nếu không tận dụng được lợi thế do hành lang kinh tế Đông Tây mang lại thông qua việc thu hút khách du lịch, tranh thủ FDI, thực hiện liên doanh liên kết để nâng cao khả năng sản xuất hàng hóa và dịch vụ nhằm chủ động tận dụng hướng ra biển đã thông thoáng ở cả ba hướng, góp phần đẩy mạnh xuất khẩu và giảm nhập siêu, thì Lào sẽ trở thành địa bàn “mê hoặc” các nhà đầu tư nước ngoài vào để khai thác tài nguyên, khoáng sản và đất đai màu mỡ ở khu vực Trung và Nam Lào⁽⁶⁾. Lúc đó, nếu không có hệ thống luật lệ thích hợp và sự quản lý chặt chẽ, Lào có thể sẽ phải đối mặt với nạn chặt phá rừng và vơ vét tài nguyên, khoáng sản, dẫn đến tình trạng hủy hoại môi trường sinh thái. Đồng thời với tăng trưởng kinh tế do đầu

tư trực tiếp nước ngoài mang lại thông qua việc tận dụng hành lang kinh tế Đông Tây, phong tục, tập quán tốt đẹp của người Lào và văn hóa truyền thống Lào nói chung có thể sẽ bị xói mòn.

Việt Nam và Lào là hai nước có mối quan hệ truyền thống hữu nghị đặc biệt và sự hợp tác toàn diện. Sự cận kề về địa lý, sự gắn bó về lịch sử - văn hoá và sự tương đồng về lý tưởng và mục tiêu chính trị đã gắn kết hai dân tộc trên nhiều chặng đường lịch sử đấu tranh. Trong xu thế toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế khu vực hiện nay, việc xuất hiện hành lang kinh tế Đông Tây càng góp phần đặc lực nâng cao vị thế của mối quan hệ truyền thống Việt Nam - Lào và làm cho sự hợp tác toàn diện giữa hai nước trở nên thuận lợi hơn⁽⁷⁾, biến nhiều tiềm năng hợp tác kinh tế trước đây trở thành hiện thực.

Trong bối cảnh mới của hợp tác khu vực và quốc tế, với sự ra đời của hành lang kinh tế Đông Tây, quan hệ đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa Việt Nam và Lào đang trở thành một thứ "tài nguyên địa - chính trị" có ý nghĩa chiến lược đối với cả hai nước cả về mặt kinh tế, chính trị và an ninh. Về mặt kinh tế, hành lang kinh tế Đông Tây tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hai nước tiến hành hợp tác đầu tư, buôn bán và kinh doanh; từ đó góp phần giúp hai nước ngày càng trở nên

thịnh vượng hơn. Về chính trị và an ninh, hành lang kinh tế Đông Tây tạo cơ hội thuận tiện trong tiếp xúc và giao lưu giữa các cấp chính quyền địa phương và nhân dân hai nước dọc theo hành lang và biên giới; góp phần tạo nên thế trận an ninh nhân dân vững chắc trong phòng và chống các loại tội phạm có tổ chức.

Cho đến nay, lãnh đạo hai nước Việt Nam và Lào luôn bày tỏ mối quan tâm sâu sắc nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp và nhân dân hai nước tận dụng hành lang để tiến hành đầu tư, giao thương, giao lưu và phát triển hợp tác.

Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam hiện đang chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương liên quan tiếp tục đề xuất các biện pháp, chính sách để xây dựng môi trường đầu tư thông thoáng và thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư ở các địa phương của Việt Nam dọc theo hành lang kinh tế Đông Tây, kể cả các nhà đầu tư của Việt Nam đang đầu tư tại Lào, Thái Lan và Mianma. Điều đáng chú ý hiện nay là các cơ quan chức năng của Việt Nam đang phối hợp thường xuyên với Lào nhằm rà soát, tổng kết kết quả thực hiện việc thông quan tại các cửa khẩu Lao Bảo (Quảng Trị) và Dansavanh (Savanakhét, Lào) nhằm thúc đẩy việc đơn giản hóa thủ tục

hải quan, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho việc thông quan hàng hóa và xuất nhập cảnh của du khách tại các cửa khẩu này. Đây là biện pháp tích cực nhằm thu hút mạnh mẽ hơn việc vận tải hàng hóa và du khách từ Việt Nam sang Lào và ngược lại.

Việt Nam và Lào cũng cần nhanh chóng phối hợp chặt chẽ với Thái Lan và Mianma về cơ chế, chính sách để tận dụng vị thế của mối quan hệ này trong việc vận hành và khai thác hành lang kinh tế Đông Tây nhằm không ngừng mở rộng giao lưu và hợp tác chặt chẽ về kinh tế giữa hai nước với nhau, giữa hai nước với Thái Lan và Mianma và với các nước khác trong và ngoài khu vực./

CHÚ THÍCH

- Theo số liệu thống kê chính thức của Trung tâm Thống kê Quốc gia Lào, tỉnh Savanakhét có diện tích 21.774 km², dân số 825.902 người (tính đến năm 2005). "Số liệu thống kê năm 2005"; Thủ đô Viêng Chăn, tháng 6/2006; tr. 22.
- Theo Huỳnh Hoa, www.danang.gov.vn; trong bài "Trên hành lang kinh tế Đông Tây", Trang tin tức Đà Nẵng, 10/8/2007.
- Từ thị trấn Sênô lên tới thủ phủ Thàkhèc, tỉnh Khămmuộn khoảng 106 km; tới thủ phủ Pakxăn, tỉnh Bolikhămxay khoảng 305 km và tới thủ đô Viêng Chăn khoảng 456 km.
- Từ thị trấn Sênô xuống thủ phủ tỉnh Salavan khoảng 238 km, tới Pak-xế thủ phủ tỉnh Chăm-pa-xác khoảng 229 km, tới Attapư khoảng 391 km.
- Theo báo điện tử Thanhnien.com.vn (Thanhnien Online), ngày 17/3/2008. Các dự án mà các nhà đầu tư nước ngoài quan tâm tại miền Trung và Nam Lào là: thăm dò, khai thác khoáng sản, chế biến gỗ và lâm sản, trồng các loại cây công nghiệp,...
- Hiện đang có nhiều công ty nước ngoài đang tiến hành thăm dò và khai thác các loại khoáng sản (vàng, bạc, đồng chì kẽm, thiếc, than, đá quý, thạch cao, v.v...) ở các tỉnh Trung Lào; trong đó đáng chú ý là dự án khai thác vàng ở huyện Vi-la-bu-li, tỉnh Savanakhét được tiến hành bởi Công ty TNHH Lạn Xạng Minêrôn (Lào), liên doanh với Công ty Oxiana Resources của Australia có số vốn đầu tư 80 triệu USD. Dự án này đã thăm dò và khai thác vàng từ năm 2003 trên một diện tích rộng 1.947 km². Ngoài vàng, người ta còn khai thác cả đồng đỏ và bạc. Cho tới nay, Liên doanh trên đã khai thác và bán vàng ra thị trường thế giới với sản lượng khoảng 4,5 tấn vàng mỗi năm. Ngoài ra, các đối tác nước ngoài còn tận dụng rừng và đất đai màu mỡ của Lào để khai thác gỗ và trồng các loại cây công nghiệp dài ngày.
- Chỉ tính riêng năm 2007, có khoảng 23 nước được cấp phép đầu tư tại Lào, trong đó Việt Nam có 34 dự án với số vốn khoảng 155 triệu USD, xếp thứ hai sau Trung Quốc (với 45 dự án với số vốn khoảng 492 triệu USD); phần lớn các dự án đầu tư của Việt Nam tập trung ở khu vực Trung và Nam Lào. Cũng tại địa bàn này, nhiều dự án đầu tư của Việt Nam đã hoạt động từ nhiều năm trước, trong đó đáng chú ý là dự án khai thác thạch cao và muối kali ở tỉnh Khăm Muộn (nằm cách không xa hành lang kinh tế Đông Tây), dự án xây dựng nhà máy thủy điện Sêkamán 3 trị giá 275 triệu USD tại huyện Đắc Chung, tỉnh Sê Kông dự kiến sẽ hoàn thành vào năm 2009, các dự án trồng cao su ở huyện Ba-chiêng và cà phê ở huyện Pak-xông tỉnh Champaxác (Nam Lào),...